

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH NINH THUẬN Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *16* /2019/NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày *12* tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung và mức chi đặc thù bảo đảm
trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 22/2017/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2019/TT-BTC ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018;

Thực hiện Quyết định số 901/QĐ-BTC ngày 13 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

Xét Tờ trình số 87/TTr-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung và mức chi đặc thù bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định nội dung và mức chi đặc thù bảo đảm trật tự an toàn giao thông (sau đây viết tắt là TTATGT) trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

b) Các nội dung, mức chi khác phục vụ công tác bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận không quy định tại Nghị quyết này thì được thực hiện theo Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm TTATGT và các văn bản khác có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Ban An toàn giao thông tỉnh;
- b) Ban An toàn giao thông cấp huyện; Ban An toàn giao thông cấp xã;
- c) Các lực lượng trực tiếp tham gia bảo đảm TTATGT;
- d) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ bảo đảm TTATGT.

Điều 2. Nội dung chi, mức chi bảo đảm TTATGT

1. Chi hỗ trợ công tác chỉ đạo, kiểm tra của các thành viên Ban An toàn giao thông các cấp:

- Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban An toàn giao thông cấp tỉnh: 500.000 đồng/người/tháng; Các ủy viên: 300.000 đồng/người/tháng;

- Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban An toàn giao thông cấp huyện: 300.000 đồng/người/tháng; Các ủy viên: 200.000 đồng/người/tháng;

- Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban An toàn giao thông cấp xã: 200.000 đồng/người/tháng; Các ủy viên: 100.000 đồng/người/tháng.

2. Chi thăm hỏi, hỗ trợ các nạn nhân bị tai nạn giao thông, gia đình nạn nhân bị chết:

- Trong các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng: 05 triệu đồng/người tử vong, 02 triệu đồng/người bị thương nặng;

- Trong dịp tết Nguyên đán, “Ngày Thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông”: Chi thăm hỏi 02 triệu đồng/người đối với nạn nhân bị thương nặng, gia đình nạn nhân bị chết do tai nạn giao thông có hoàn cảnh khó khăn.

3. Chi hỗ trợ xây dựng các mô hình mới, nhân rộng các mô hình điểm về bảo đảm TTATGT: 02 triệu đồng/mô hình.

4. Chi thực hiện quá trình điều tra, thống kê, tổng hợp, phân tích yếu tố, nguyên nhân và đề ra các giải pháp khắc phục tai nạn giao thông; chi hỗ trợ xây dựng kế hoạch tuyên truyền và triển khai biện pháp phối hợp các ban, ngành và chính quyền các cấp trong việc thực hiện các giải pháp bảo đảm TTATGT, khắc phục sự cố do tai nạn giao thông và chống ùn tắc giao thông trên địa bàn; chi cho công tác xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông và thường xuyên xảy ra ùn tắc giao thông: mức chi theo hóa đơn, hợp đồng thực tế và trong phạm vi dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông.

2. Các khoản hỗ trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho hoạt động bảo đảm TTATGT và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận Khóa X Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 23 tháng 7 năm 2019./.

Nơi nhận: *h*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội
- Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu - UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Các Sở, ban, ngành, Đoàn thể tỉnh;
- VP. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT. HĐND và UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Công nghệ thông tin và truyền thông;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trang Thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Thanh
Nguyễn Đức Thanh